

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1351~~/UBND-TCKH

Tân Yên, ngày ~~10~~ tháng 10 năm 2018

V/v báo cáo việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách giai đoạn 2015-2018

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị: Tài chính- Kế hoạch, Tài nguyên- Môi trường, Kinh tế- Hạ tầng, Thanh tra, Trung tâm PTQĐ&CCN huyện;
- Chi cục thuế huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Văn bản số 699/HĐND-TH ngày 05/10/2018 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc giám sát việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2015-2018. Để có số liệu tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:

**1. Thủ trưởng các đơn vị:** Tài chính- Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Thanh tra, Trung tâm PTQĐ&CCN, Chi cục thuế huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách giai đoạn 2015-2018 thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý. Báo cáo gửi Chủ tịch UBND huyện (Qua phòng Tài chính- Kế hoạch) thời gian **trước ngày 15/10/2018** (theo đề cương của HĐND tỉnh gửi kèm).

**2. Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện:** Có trách nhiệm kiểm tra, đơn đốc tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện và HĐND tỉnh trước **ngày 18/10/2018**.

***Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo thời gian quy định./.***

**Nơi nhận:**


- Lưu: VT, TCKH.

**Bản điện tử:**

- Như trên;

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;

- LĐVP, CVKT *fy*

**CHỦ TỊCH**  
*Đương Ngô Mạnh*  
**Đương Ngô Mạnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 699 /HĐND-TH

Bắc Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2018

V/v giám sát việc chấp hành pháp luật  
trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử  
dụng đất và dự phòng ngân sách cấp  
tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2015 - 2018

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện chương trình giám sát, khảo sát năm 2018, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tiến hành giám sát việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2015 – 2018.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND các huyện, thành phố báo cáo bằng văn bản (15 bộ) việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2015 – 2018 (theo Đề cương gửi kèm) gửi về Văn phòng HĐND tỉnh trước ngày 18/10/2018. Đồng thời gửi qua email: [yenph\\_hdnd@bacgiang.gov.vn](mailto:yenph_hdnd@bacgiang.gov.vn) (ĐT liên hệ: 0918.050.336 - đ/c Phạm Hải Yến, Chuyên viên phòng Tổng hợp, Văn phòng HĐND tỉnh)./.

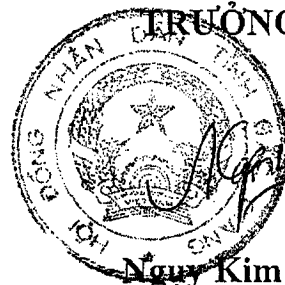
**Nơi nhận:**

- Lưu: VT, TH.

**Bản điện tử:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Kim Phương**



Người ký: Hội đồng Nhân dân tỉnh  
Email: [hdnd\\_vt@bacgiang.gov.vn](mailto:hdnd_vt@bacgiang.gov.vn)  
Cơ quan: Tỉnh Bắc Giang  
Thời gian ký: 05.10.2018 16:43:13  
+07:00



## ĐỀ CƯƠNG GIÁM SÁT

Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền  
sử dụng đất và dự phòng ngân sách giai đoạn 2015 - 2018

(Đối với báo cáo của UBND các huyện, thành phố)

(Kèm theo Công văn số 699/HĐND-TH ngày 05/10/2018

của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

### I. Đánh giá chung về công tác quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách giai đoạn 2015 - 2018

1. Thuận lợi.
2. Khó khăn.

### II. Thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách giai đoạn 2015 - 2018

1. Các văn bản đã ban hành để thực hiện các văn bản của TW, của tỉnh nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trong quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách.

2. Đánh giá các văn bản hiện hành có phù hợp với thực tế không? Vướng mắc, khó khăn.

### III. Việc chấp hành pháp luật và kết quả công tác quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2015 - 2018 (Có biểu mẫu kèm theo)

#### 1. Tình hình thực hiện và việc chấp hành pháp luật trong đầu tư các dự án khu đô thị, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư để tạo nguồn thu từ sử dụng đất:

1.1. Công tác lập, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và lập danh mục các dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để đầu tư khu đô thị, đầu tư hạ tầng khu dân cư trình HĐND tỉnh phê duyệt hằng năm.

- Căn cứ và việc tuân thủ các quy định pháp luật trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Căn cứ lập danh mục các dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Đánh giá tình hình thực hiện các dự án được phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở khu dân cư, theo từng năm 2015, 2016, 2017, 2018, cụ thể:

+ Số dự án thực hiện/số dự án được HĐND tỉnh thông qua.

+ Số dự án nằm trong danh mục thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND tỉnh thông qua nhưng quá 3 năm không thực hiện? Lý do?

+ Số dự án được phê duyệt dự án hoặc chấp thuận đầu tư khi chưa có trong quy hoạch sử dụng đất?

+ Số dự án phê duyệt danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất khi chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Số dự án làm các thủ tục giải phóng mặt bằng khi chưa có quyết định phê duyệt danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất?

1.2. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu đô thị để tạo nguồn đầu giá, giao đất có thu tiền sử dụng đất (báo cáo cụ thể theo các năm 2015, 2016, 2017, 2018):

- Số dự án được phê duyệt, tổng mức đầu tư?

- Số dự án thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu tăng giá trị trúng thầu, tỷ lệ giảm giá. Số dự án chỉ định thầu xây lắp? Tổng giá trị chỉ định thầu? Tỷ lệ giảm giá?

- Số dự án hoàn thành đúng tiến độ? Số dự án chậm tiến độ?

- Việc bố trí nguồn vốn thanh toán cho các dự án? Tình hình nợ đọng XDCB?

- Đánh giá việc chấp hành về trình tự, thủ tục và các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng các dự án.

**2. Việc chấp hành pháp luật và kết quả thu nộp NSNN từ tiền giao đất, đầu giá quyền sử dụng đất (nêu cụ thể số thu từng năm, so sánh với cùng kỳ và kế hoạch)**

- Đánh giá công tác lập dự toán nguồn thu tiền sử dụng đất hằng năm: Căn cứ lập dự toán? Việc tuân thủ quy định pháp luật; sự phù hợp trong xây dựng dự toán thu hồi sử dụng đất với dự báo đề xuất danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tiến độ đầu tư các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư trên địa bàn. Phân tích tính tích cực trong việc xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất hằng năm, tỷ lệ tăng thu hằng năm so với hướng dẫn xây dựng của tỉnh? Nguyên nhân thu tăng hoặc giảm nhiều so với ước thực hiện năm trước?

- Tổng thu tiền giao đất, đầu giá quyền sử dụng đất các năm 2015, 2016, 2017 và 8 tháng đầu năm 2018? Số thu so với dự toán được giao? Trong đó:

+ Số thu điều tiết về ngân sách cấp tỉnh;

+ Trích tiền thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy CNQSDĐ.

+ Số thu điều tiết ngân sách cấp huyện;

+ Số thu điều tiết ngân sách cấp xã.

- Tình hình miễn giảm tiền sử dụng đất;

- Tình hình nợ đọng tiền sử dụng đất? Số quyết định có khả năng thu? Không có khả năng thu? Nguyên nhân?

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc thu tiền sử dụng đất;

**3. Việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất**

- Ngoài cơ chế điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất theo Nghị quyết HĐND tỉnh, nêu cơ chế riêng điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất của địa phương (nếu có) giữa cấp huyện với cấp xã; cấp xã với các thôn;

- Kết quả sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất: Trích lập quỹ phát triển đất cấp tỉnh; chi bồi thường GPMB, đầu tư CSHT; chi đầu tư XDCB; chi công tác quy hoạch, đo đạc bản đồ, cấp Giấy CNQSDĐ; chi đầu tư đường GTNT, kiên cố hoá kênh mương,....(nêu số tiền cụ thể từng lĩnh vực chi). Đánh giá việc chấp hành pháp luật trong việc áp dụng các định mức, chế độ quản lý tài chính, đầu tư trong việc thanh, quyết toán các nội dung kinh phí trên.

- Kết quả xử lý nguồn thu từ tiền thuê đất, tiền sử dụng đất của các xã, thôn tự thu, tự chi không nộp ngân sách nhà nước (nếu có) ?

- Đánh giá kết quả trích lập tiền thu sử dụng đất đầu tư cho công tác đo đạc lập bản đồ địa chính; so sánh tỷ lệ trích với quy định của HĐND tỉnh.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất phải chuyển nguồn sang năm sau (nếu có).

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất.

#### **4. Kết quả sử dụng nguồn bổ sung dự toán từ nguồn vượt thu tiền sử dụng đất hằng năm**

- Tổng nguồn vượt thu tiền sử dụng đất các năm 2015, 2016, 2017

- Trình tự thực hiện sử dụng nguồn tăng thu, vượt thu;

- Kết quả sử dụng nguồn tăng thu tiền sử dụng đất: chi đầu tư phát triển (nêu cụ thể các dự án), chi thường xuyên (nếu có), chi khác,...

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật trong sử dụng nguồn bổ sung dự toán từ nguồn vượt thu tiền sử dụng đất hằng năm.

#### **IV. Kết quả trích lập và sử dụng dự phòng ngân sách**

- Mức bố trí kinh phí dự phòng ngân sách các năm 2015, 2016, 2017, 2018 ? Tỷ lệ bố trí so với quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Trình tự sử dụng dự phòng ngân sách nhà nước. Kết quả sử dụng dự phòng ngân sách các năm 2015, 2016, 2017 và 8 tháng đầu năm 2018 (Chi tiết từng nội dung chi);

- Số kinh phí dự phòng sử dụng không hết chuyển nguồn sang năm sau (nếu có).

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật trong việc lập, xây dựng dự toán, dự phòng ngân sách; việc áp dụng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định,.. trong quản lý, sử dụng dự phòng ngân sách.

#### **V. Công tác thanh tra, kiểm tra.**

- Đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra do Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thanh tra huyện thực hiện: số cuộc thanh tra, kiểm tra; kết quả thanh tra, kiểm tra (kiến nghị thu hồi ngân sách, giảm trừ thanh toán,...). Các nội dung sai phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

- Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra do Sở Tài chính, thanh tra tỉnh,... tiến hành đối với huyện: số cuộc thanh tra, kiểm tra; kết quả thanh tra, kiểm tra (kiến nghị thu hồi ngân sách, giảm trừ thanh toán,...). Các nội dung sai phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: các kết luận đã thực hiện, số kết luận chưa thực hiện ? Lý do.

#### **VII. Đánh giá những ưu, khuyết điểm chính và nguyên nhân**

1. Ưu điểm.

2. Khuyết điểm.

3. Nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm.

4. Biện pháp khắc phục.

#### **VIII. Những kiến nghị, đề xuất**

1. Với Trung ương.

2. Với HĐND, UBND.

UBND HUYỆN.....

Biểu 1

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(Từ ngày 01/01/2015 đến 30/9/2018)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Tên công trình, dự án	Tổng mức đầu tư		Hình thức thực hiện dự án (phân xây lắp)		Khối lượng thực hiện	Tiến độ thực hiện đến 30/9/2018			Tỷ lệ(%)			
		Xây lắp	Dự phòng và Chi phí khác	Đầu thầu (ĐVT: 1.000 đồng)	Chi định thầu (ĐVT: 1.000 đồng)		Vốn cân đối NSDP	Vốn đầu giá QSDĐ	Vốn khác	Số vốn đã giải ngân	Giá trị quyết toán (đối với công trình đã hoàn thành)	KLTH/Giá trị trúng thầu	KLTH/Ốn đã bố trí
I	Năm 2015												
1	Dự án.....												
2	Dự án.....												
	.....												
II	Năm 2016												
1	Dự án.....												
2	Dự án.....												
	.....												
III	Năm 2017												
1	Dự án.....												
2	Dự án.....												
	.....												
	Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP

TM. UBND HUYỆN.....

UBND HUYỆN.....

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN DO CHỦ TỊCH UBND HUYỆN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

(Từ ngày 01/01/2015 đến 30/9/2018)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Tên công trình, dự án	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư		Hình thức thực hiện dự án (phần xây lắp)		Tiến độ thực hiện đến 30/9/2018				Tỷ lệ(%)						
			Xây lắp	Dự phòng và Chi phí khác	Đầu thầu (ĐVT: 1.000 đồng)	Chỉ định thầu (ĐVT: 1.000 đồng)	Khối lượng thực hiện	Tổng vốn đã bố trí			Số vốn đã giải ngân	Giá trị quyết toán (đối với công trình đã hoàn thành)	KLTH/Giá trị trung thầu	KLTH/Vốn n đã bố trí			
I	Năm 2015																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
II	Năm 2016																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
III	Năm 2017																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
	Tổng cộng																

TM. UBND HUYỆN.....

UBND HUYỆN . . . .

**TỔNG HỢP NỢ TIỀN GIAO ĐẤT, ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

(Kèm theo Công văn số /HĐND-TH ngày /10/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Năm	Số phải thu	Số đã thu	Nợ đọng tiền sử dụng đất					Nguyên nhân khác	Ghi chú
				Tổng số	Có khả năng thu	Không giải phóng được mặt bằng	Xã, thôn tự thu, tự chi không nộp NSNN	Xã, thôn tự thu, tự chi không có hồ sơ, thủ tục		
1	Trước 2015									
2	2015									
3	2016									
4	2017									
5	9 tháng đầu năm 2018									
				<b>Tổng cộng</b>						

NGƯỜI LẬP

TM. UBND HUYỆN . . . .



UBND HUYỆN .....

Biểu số 05

### TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THU VÀ SỬ DỤNG NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Công văn số /HĐND-TH ngày /10/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Năm	Dự toán	Thu tiền sử dụng đất			Sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất				So sánh tổng thu/dự toán giao (%)		
			Tổng số	Thu tiền giao đất không qua đấu giá	Thu đấu giá QSDĐ	Chi bồi thường GPMB, đầu tư CSHT	Chi đo đạc, bản đồ	Hỗ trợ chi đầu tư có mục tiêu cho các xã	Chi đầu tư XDCB		Chi chuyển nguồn	
1	2015											
2	2016											
3	2017											
4	9 tháng đầu năm 2018											
	<b>Tổng cộng</b>											

NGƯỜI LẬP

TM.UBND HUYỆN .....



UBND HUYỆN .....  
**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUỒN DỰ PHÒNG, TĂNG THU NGÂN SÁCH NĂM 201 ...**

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Dự phòng	Trong đó	
				Tiền sử dụng đất	Tăng thu khác
A	Tổng nguồn				
B	Tổng kinh phí sử dụng đã được quyết toán chi NSDP				
I	Chi đầu tư xây dựng cơ bản				
1	Các dự án do Chủ tịch UBND huyện quyết định đầu tư				
1.1	Dự án .....				
1.2	Dự án .....				
	.....				
2	Chi hỗ trợ đầu tư cho cấp xã				
1.1	Dự án .....				
1.2	Dự án .....				
	.....				
II	Chi thường xuyên (Chi tiết các nội dung chi)				
III	Chi khác (Chi tiết các nội dung chi: bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương, chi trả nợ,....)				
	<b>TỔNG CỘNG</b>				

NGƯỜI LẬP

TM. UBND HUYỆN